

Số: 3289/QĐ-UBND

Phong Thổ, ngày 20 tháng 12 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phân bổ kinh phí bổ sung cho các đơn vị dự toán khối huyện và UBND các xã, thị trấn để thực hiện các chế độ chính sách, nhiệm vụ phát sinh năm 2022

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN PHONG THỔ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính Phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách Nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 1404/QĐ-UBND ngày 28/10/2022 của UBND tỉnh Lai Châu về việc giao bổ sung kinh phí cho các đơn vị dự toán khối tỉnh và các huyện, thành phố thực hiện các chế độ, chính sách an sinh xã hội năm 2022;

Căn cứ Quyết định số 1625/QĐ-UBND ngày 12/12/2022 của UBND tỉnh Lai Châu về việc bổ sung kinh phí cho các đơn vị dự toán khối tỉnh và các huyện, thành phố để thực hiện các nhiệm vụ phát sinh năm 2022;

Căn cứ Nghị quyết số 102/NQ-HĐND ngày 20/12/2022 của Hội đồng nhân dân huyện khoá XXI, kỳ họp thứ mười một thông qua ngày 20/12/2022 về Quyết định phân bổ kinh phí bổ sung cho các đơn vị dự toán khối huyện và UBND các xã, thị trấn để thực hiện các chế độ chính sách, nhiệm vụ phát sinh năm 2022;

Theo đề nghị của Trưởng Phòng Tài chính-Kế hoạch tại Tờ trình số 55/TTr-TCKH ngày 20/12/2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phân bổ kinh phí bổ sung cho các đơn vị dự toán khối huyện và UBND các xã, thị trấn để thực hiện các chế độ chính sách, nhiệm vụ phát sinh năm 2022, với tổng số tiền 4.410.787.000 đồng, cụ thể như sau:

(Chi tiết theo phụ biểu đính kèm)

- Nguồn kinh phí:

+ Từ nguồn ngân sách tỉnh bổ sung có mục tiêu năm 2022: 3.610.360.000 đồng, (tại Quyết định số 1404/QĐ-UBND ngày 28/10/2022 của UBND tỉnh Lai Châu là 6.000.000 đồng và tại Quyết định số 1625/QĐ-UBND ngày 12/12/2022 của UBND tỉnh Lai Châu là 3.604.360.000 đồng).



+ Từ nguồn dự toán, tiết kiệm chi thường xuyên chuyển nguồn năm 2021 sang năm 2022: 800.427.000 đồng.

Điều 2. Căn cứ số kinh phí được giao tại Điều 1 Quyết định này, các đơn vị dự toán khối huyện và UBND các xã, thị trấn được giao dự toán tổ chức, triển khai thực hiện và thanh quyết toán theo đúng quy định hiện hành.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Chánh Văn phòng HĐND-UBND huyện; Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch; các đơn vị dự toán khối huyện và UBND các xã, thị trấn có tên tại Điều 1; Giám đốc Kho bạc Nhà nước huyện và Thủ trưởng các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. *fan*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Thường trực Huyện ủy;
- Thường trực HĐND huyện;
- Lãnh đạo UBND huyện: U1, U2;
- Lưu: VT.

tho

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Trần Bảo Trung



BIỂU PHÂN BỐ NGUỒN KINH PHÍ BỔ SUNG DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2022

(Kèm theo Quyết định số 3289/QĐ-UBND ngày 20/12/2022 của UBND huyện Phong Thổ)

DVT: Đồng

STT	Nội dung	Số tiền	Ghi chú
A	B	1	2
	Tổng cộng	4.410.787.000	
1	Kinh phí tổ chức Hội chợ Sâm tỉnh Lai Châu	50.000.000	Nguồn ngân sách tỉnh bổ sung có mục tiêu năm 2022
-	Trung tâm Văn hóa Thể thao và Truyền thông	50.000.000	Đồng thời giảm trừ số tiền 50 triệu đồng đã giao tại Quyết định số 3054/QĐ-UBND ngày 08/11/2022 của UBND huyện (Nguồn dự phòng NS huyện)
2	Kinh phí tổ chức ngày Đại đoàn kết các dân tộc năm 2022	380.900.000	Nguồn ngân sách tỉnh bổ sung có mục tiêu năm 2022: 364 triệu đồng và từ nguồn dự toán chi thường xuyên chuyển nguồn năm 2021 sang năm 2022 là 16,9 triệu đồng
-	Trung tâm Văn hóa Thể thao và Truyền thông	39.000.000	Kinh phí chi công tác tuyên truyền và kinh phí tổ chức các môn thể thao dân tộc
-	Văn phòng HĐND-UBND	285.700.000	Kinh phí mua nước, vật tư, thiết bị khác và thuê thiết kế, lắp dựng khu vực tổ chức sự kiện
-	Phòng Nông nghiệp & PTNT	11.000.000	Kinh phí tổ chức gian hàng trưng bày, giới thiệu các sản phẩm Ocop, sản phẩm nông nghiệp tiêu biểu của huyện
-	Phòng Văn hóa & Thông tin	45.200.000	Kinh phí mua cờ cắm tay, Khăn piêu dân tộc thái, Áo Gi lê Dân tộc Mông
3	Kinh phí tổ chức Đại hội chi bộ trực thuộc Đảng ủy cơ sở xã, thị trấn năm 2022	200.360.000	Nguồn ngân sách tỉnh bổ sung có mục tiêu năm 2022
-	UBND Thị trấn	35.000.000	
-	UBND xã Huổi Luông	30.000.000	
-	UBND xã Vàng Ma Chải	25.330.000	
-	UBND xã Si Lở Lầu	54.087.000	
-	UBND xã Mỏ Si San	15.943.000	
-	UBND xã Mường So	40.000.000	
4	Kinh phí điều chỉnh tổng thể quy hoạch chung thị trấn Phong Thổ và vùng phụ cận đến năm 2035	2.990.000.000	Nguồn ngân sách tỉnh bổ sung có mục tiêu năm 2022
-	Phòng Kinh tế & Hạ tầng	2.990.000.000	
5	Kinh phí hoạt động đặc thù thôn bản ĐBKK: Theo Thông tư số 49/2012/TT-BTC; NQ số 42/2012/NQ-HĐND ngày 13/7/2012 của HĐND tỉnh (Chi hội trên 50 người 1,5tr, dưới 50 1tr)	697.500.000	Nguồn dự toán chi thường xuyên chuyển nguồn năm 2021 sang năm 2022
-	UBND xã Si Lở Lầu	62.500.000	
-	UBND xã Tung Qua Lin	28.000.000	
-	UBND xã Mù Sang	52.000.000	
-	UBND xã Vàng Ma Chải	43.500.000	
-	UBND xã Pa Vây Sừ	34.000.000	
-	UBND xã Huổi Luông	44.000.000	

28/12/2022

STT	Nội dung	Số tiền	Ghi chú
-	UBND xã Mường So	26.000.000	
-	UBND xã Lân Nhi Thăng	57.000.000	
-	UBND xã Bản Lang	80.500.000	
-	UBND xã Sin Suối Hồ	52.000.000	
-	UBND xã Nậm Xe	95.500.000	
-	UBND xã Mồ Si San	28.000.000	
-	UBND xã Đào San	50.000.000	
-	UBND xã Hoàng Thèn	44.500.000	
6	Kinh phí hỗ trợ tổ chức chúc thọ, mừng thọ quy định Điểm c, Mục 2, Điều 3 theo Thông tư số 96/2018/TT-BTC ngày 18/10/2018 của Bộ Tài chính	35.215.000	Từ nguồn ngân sách tỉnh bổ sung có mục tiêu 6 triệu đồng và dự toán chi thường xuyên chuyển nguồn năm 2021 sang năm 2022 là 29.215.000 đồng.
-	UBND xã Mù Sang	6.640.000	Kinh phí tổ chức chúc thọ, mừng thọ
-	UBND xã Vàng Ma Chải	2.900.000	Kinh phí tổ chức chúc thọ, mừng thọ
-	UBND xã Huổi Luông	4.280.000	Kinh phí tổ chức chúc thọ, mừng thọ
-	UBND xã Mường So	4.125.000	Kinh phí tổ chức chúc thọ, mừng thọ
-	UBND xã Lân Nhi Thăng	2.440.000	Kinh phí tổ chức chúc thọ, mừng thọ
-	UBND xã Bản Lang	6.900.000	Kinh phí tổ chức chúc thọ, mừng thọ
-	UBND xã Sin Suối Hồ	2.330.000	Kinh phí tổ chức chúc thọ, mừng thọ
-	UBND xã Đào San	5.600.000	Kinh phí tổ chức chúc thọ, mừng thọ
7	Kinh phí nâng lương thường xuyên	56.812.000	Nguồn dự toán chi thường xuyên chuyển nguồn năm 2021 sang năm 2022
-	Văn phòng HĐND-UBND	24.812.000	
-	UBND xã Vàng Ma Chải	32.000.000	

20/12